|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN VĨNH BẢO  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN BỈNH KHIÊM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Vĩnh Bảo, ngày tháng 4 năm 2024* |

**LƯU Ý VỀ MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ, ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

**(Đã có trong chỉ đạo chuyên môn năm học 2023-2024)**

**Đây là những lưu ý sã áp dụng trong chương thời gian tới. Ngoài ra việc xây dựng đề cho thi vào lớp 10 THPT từ năm 2025 sẽ có nhiều bổ sung, BGH sẽ tiếp tục cập nhật và chỉ đạo.**

**I. MỨC ĐỘ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **NHẬN BIẾT**  **(Dễ) - 40%** | **THÔNG HIỂU**  **(Trung bình) - 30%** | **VẬN DỤNG THẤP**  **(Trung bình) - 20%** | **VẬN DỤNG CAO**  **(Khó) - 10%** |
| **Hs nhớ các khái niệm có bản, có thể nêu hoặc nhận ra chúng khi được yêu cầu.** | **Hs hiểu các khái niệm cơ bản và có thể vận dụng chúng, khi chúng được thể hiện theo cách tương tự như cách giáo viên đã giảng hoặc như các ví dụ tiêu biểu về chúng trên lớp học.** | **Hs có thể hiểu được khái niệm ở một cấp độ cao hơn "thông hiểu", tao ra được sự liên kết lôgic giữa các khái niệm cơ bản và có thể vận dụng chúng để tổ chức lại các thông tin đã được trình bày giống với bài giảng của giáo viên hoặc sách giáo khoa.** | **Hs có thể sử dụng các kiến thức về môn học - chủ đề để giải quyết các vấn đề mới, không giống với những điều đã được học, hoặc trình bày trong SGK, nhưng ở mức độ phù hợp với nhiệm vụ, với kỹ năng và kiến thức được giảng dạy phù hợp với mức độ nhận thức này. Đây là những vấn đề, nhiệm vụ giống với các tình huống mà học sinh sẽ gặp phải ngoài xã hội.** |

**II. LƯU Ý**

**1. Ma trận và bản đặc tả:** Theo hướng dẫn của chuyên viên sở và thống nhất của HĐ bộ môn (đối với các môn đánh giá bằng điểm số kết hợp nhận xét).

**2. Đề: Thực hiện đúng theo ma trận và bản đặc tả.**

**2.1. Yêu cầu chung:**

- Chỉ tập trung vào mục tiêu cốt lõi;

- Câu hỏi phải đánh giá được kiến thức, kỹ năng, năng lực phù hợp với mục tiêu dạy học cần được đánh giá, vì vậy câu hỏi phải viết theo đúng yêu cầu của các thông số kỹ thuật trong ma trận chi tiết đề thi đã phê duyệt, chú ý đến các qui tắc nên theo trong quá trình viết câu hỏi;

- Câu hỏi, phương án trả lời KHÔNG được sai sót về nội dung chuyên môn;

- Câu hỏi phải phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam; không vi phạm về đường lối chủ trương, quan điểm chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam, của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

+ Không được lấy ngữ liệu, thông tin nhậy cảm, chưa được kiểm chứng; không lấy các ví dụ hài hước gây tranh luận.......

+ Câu hỏi phải được diễn đạt trong sáng, chính xác, dễ hiểu và ngắn gọn tối đa có thể.

- Các ký hiệu, thuật ngữ sử dụng trong các câu hỏi phải thống nhất.

- Phải dùng từ phổ thông, KHÔNG dùng từ địa phương.

**2.2. Yêu cầu về nội dung.**

- Tỉ lệ trắc nghiệm lựa chọn, điền khuyết,... và trăc nghiệm tự luận theo qui định của môn/khối. Trường hợp không qui định thì khoảng 40-60% và 60-40%.

- Số điểm mỗi câu trắc nghiệm lựa chọn, điền khuyết,... hoặc mỗi ý trong câu hỏi tự luận theo qui định của môn/khối. Trường hợp không qui định thì mỗi câu hỏi trắc nghiệm 0,25đ và mỗi ý trả lời trong câu hỏi tự luận là 0,25đ.

- Hình thức câu hỏi trắc nghiệm lựa chọn: Linh hoạt, phù hợp với nội dung, ý tưởng người ra đề; chủ yếu ở mức độ nhận biết và hiểu.

- Câu hỏi trắc nghiệm tự luận: Chủ yếu ở mức độ vận dụng; phải có ý liên hệ thực tế (khó).

- Không ra câu hỏi còn tranh luận, không thực tế, có tính khôi hài.

- Câu hỏi tranh luận về mức độ thì xếp vào mức độ cao hơn.

- Không ra câu hỏi mà giáo viên còn băn khoăn, chưa thống nhất về nội dung;...

- Không ra câu hỏi có thể hiểu tiêu cực.

- Không nên ra câu hỏi "Lựa chọn phương án đúng nhất". Nếu ra cần kiểm chứng thật kỹ tránh có nhiều quan điểm khác nhau.

- Tránh ra nội dung câu hỏi trắc nghiệm này gợi ý cho câu trắc nghiệm khác.

- Các phương án nhiễu cần có cùng "Ý nghĩa".

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - CBGV-NV (để thực hiện);  - Lưu: VT. | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **Đặng Minh Tuấn** |